TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA H'DRAI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 28/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phú Lợi
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Ngọc Quang
Ông Đông Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường xét xử hình sự, Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 30/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Lê Văn H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04/10/1970 tại Mỹ Lộc - Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TT. E, huyện C, tỉnh Đ. Nơi đăng ký tạm trú: Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 01/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn Kha (đã chết) và bà Trần Thị Bính, sinh năm: 1950 hiện sống tại: TT. E - Huyện C – tỉnh Đ. Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, trú tại Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Bị cáo có ba con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009. Gia đình bị cáo có bốn anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2020 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Ông A L. Sinh năm 1983. Nơi cư trú: Công an huyện I, tỉnh K. (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Đình N. Sinh năm 1989. Nơi cư trú: Công an huyện I, tỉnh K. (Vắng mặt có lý do)

+ Ông Nguyễn Anh T. Sinh năm 1986. Nơi cư trú: Trung tâm y tế huyện

I, tỉnh K. (Có mặt).

+ Bà Nguyễn Vũ N. Sinh năm 1988. Nơi cư trú: Trung tâm y tế huyện I, tỉnh K. (Có mặt).

+ Ông Lê Đình N. Nơi cư trú: Hạt kiểm lâm huyện I. (Vắng mặt có lý do).

+ Ông A H. Sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 8, xã I, huyện I, K. (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1966. Nơi cư trú: Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị L. Sinh năm 1989. Nơi cư trú: Đội 18, xã I, huyện I, tỉnh G. (Vắng mặt có lý do).

+ Bà Lê Thị T. Sinh năm 1966. Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện I, tỉnh G. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chốt kiểm dịch tại huyện Ia H'Drai (Chốt 4) đặt tại Cầu Sê San 4 – Quốc lộ 14C (km số 106+700), thuộc địa phận Thôn 8 – xã Ia Tơi – huyện Ia H'Drai được thành lập theo Kế hoạch số 911/KH-UBND ngày 24/03/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập các chốt kiểm tra và Tổ liên ngành kiểm tra phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; thực hiện Quyết định số 603/QĐ-CAT-PX01 ngày 24/03/2020 của Công an tỉnh Kon Tum về thành lập các Trung đội dự bị tham gia phòng, chống dịch COVID-19; thực hiện Kế hoạch số 323/KH-YTIHDR, ngày 26/03/2020 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về đảm bảo công tác Y tế tại chốt liên ngành đường bộ Sê San 4 về phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, các đồng chí A L – Đội phó Đồi An Ninh, Nguyễn Đình N – cán bộ Cảnh sát giao thông, Nguyễn Vũ N và Nguyễn Anh T – đều là cán bộ Trung tâm Y tế huyện được giao thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 tại Chốt. Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 27/04/2020 khi thấy Lê Văn H, SN 1970 chở vợ là Nguyễn Thị T, SN 1966 đều tạm trú tại Làng B – xã I – huyện I – tỉnh G; đi sau còn có 03 người phụ nữ là Nguyễn Thị L, Lê Thị T và Cầm Thị L điều khiển 02 xe máy đi sau; đồng chí N đã ra tín hiệu dừng lại để yêu cầu những người trên vào bàn tại Chốt khai báo y tế, đo thân nhiệt; lúc này H dừng xe lại và xin cho qua Chốt nhưng đồng chí N, đồng chí A L không đồng ý và yêu cầu H cùng những người khác khai báo y tế và đo thân nhiệt theo quy định tuy nhiên H đã không chấp hành mà có những lời lẽ chửi bới cán bộ tại Chốt sau đó H tiếp tục lấy dao (lưỡi dao được bọc trong quần vải) ở xe và quơ qua quơ lại trước bàn kiểm dịch rồi

tiến về phía đồng chí N khi thấy đồng chí N đang tiến lại để hỏi giấy tờ những người đi cùng H đồng thời bảo với những người đi cùng H "*Cứ đi đi*"; thấy thái độ của H và H đang cầm dao nên đồng chí N đã lui lại và để cho những người khác qua chốt. Khoảng 15 phút sau có một cán bộ Biên phòng đã ra giải thích và đưa H về nhưng khi đến giữa cầu H quay lại bàn kiểm dịch lấy mũ cối ở trên bàn tung lên rồi dùng dao (đã được rút ra) chém vào mũ rồi lại nhặt lên và đập mạnh xuống mặt đường, miệng thì liên tục chửi bới, đe dọa cán bộ có mặt tại Chốt làm cho họ phải rời khỏi bàn làm việc và lùi hết về phía sau, làm đình trệ việc khai báo y tế và đo thân nhiệt của những người đi qua chốt. Sau đó, H tiến về phía barie và dùng dao chém vào thanh chắn nhưng không trúng khiến cán dao và lưỡi dao rơi ra ngoài, thấy thế cán bộ ở Chốt Barie đã thu dao, H tiếp tục đi qua Barie khoảng 20 m để nhặt 01 thanh gỗ bên đường thì bị lực lượng chức năng bắt giữ, lập biên bản và đưa H về trụ sở làm việc.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khẳng định bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội chống người thi hành công vụ quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội "Chống người thi hành công vụ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với hành vi dùng tay đập và dùng dao chém làm hư hỏng 01 chiếc mũ cối của H, gây thiệt hại không đáng kể, hiện không xác định được mũ của ai nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 80 cm; 01 quần vải rằn ri màu xanh; 01mũ cối màu xanh, đã hư hỏng.

Lưu tại hồ sơ vụ án 01 đoạn vi deo – là nguồn chứng cứ vụ án ghi lại cảnh Lê Văn Hoàng dùng dao đe dọa cán bộ tại chốt.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình theo đúng Cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì.

Những người làm chứng đều nhất trí với nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Ia H'Drai, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Ia H'Drai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người làm chứng là ông Nguyễn Đình N, ông Lê Đình N, bà Nguyễn Thị L, bà Lê Thị T vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 27/04/2020 khi khi đi qua Chốt kiểm dịch tại Thôn 8, xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai và được cán bộ Trung tâm y tế thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 yêu cầu khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt theo quy định thì bị cáo H đã không chấp hành đồng thời có lời lẽ chửi bới và dùng dao đe dọa đối với những cán bộ đang thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19 làm cho những cán bộ tại Chốt lo sợ và không thể tiến hành được nhiệm vụ của mình.

Hành vi không chấp hành việc khai báo y tế và đo thân nhiệt đồng thời chửi bới và đe dọa dùng vũ lực, cản trở người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của bị cáo Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội chống người thi hành công vụ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội "*Chống người thi hành công vụ"* theo khoản 1 Điều 330 BLHS như Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai đã truy tố bị cáo về tội

"*Chống người thi hành công vụ*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ cán bộ y tế, công an là những người đang thi hành công vụ tại chốt kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh Covid-19, buộc đeo khẩu trang và kiểm tra y tế nhằm phát hiện người nhiễm bệnh, tránh lây lan dịch bệnh ra cộng đồng, bị cáo biết đây là chủ trương của Nhà nước, mọi người dân phải nghiêm túc chấp hành nhằm hạn chế, khoanh vùng người nhiễm bệnh, không để dịch bệnh lây lan, bùng phát ra cộng đồng nhưng vẫn không chấp hành mà còn cố tình lăng mạ, chửi bới, dùng dao đe dọa, gây hoảng loạn cho cán bộ đang làm nhiệm vụ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, cản trở người thi hành công vụ, gây bất bình và đi ngược lại với những mong mỏi của đông đảo quần chúng nhân dân và những cống hiến, hy sinh của lực lượng chức năng nơi tuyến đầu đang ngày đêm không quản ngại gian nan, nguy hiểm để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân trong cuộc chiến phòng chống dịch bệnh Covid -19. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian có như thế mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, nên xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Ngoài ra, trong vụ án có những người khác có đi cùng H và vẫn chưa thực hiện việc khai báo y tế, đo thân nhiệt khi qua Chốt, tuy nhiên chỉ nghĩ là Hoàng đã xin được, hoàn toàn không liên quan đến hành vi của H, không có sự bàn bạc hay thỏa thuận với H từ trước do đó không đủ cơ sở để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo không gây thiệt hại đáng kể. Chỉ làm hư hỏng 01 chiếc mũ cối. Tuy nhiên qua điều tra, xác minh, chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao dài 80 cm, 01 quần vải rằn ri màu xanh là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mũ cối màu xanh, đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng: Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với mũ cối nói trên. Tuy nhiên, đã qua thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu nên tịch tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung, vỏ bên ngoài màu đen và 01 sim điện thoại số 0379031370, tất cả đã qua sử dụng của Lê Văn H. Không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho cho bị cáo H. Xét thấy việc trả lại tài sản là có căn cứ nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội *"*Chống người thi hành công vụ".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/04/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn H để bảo đảm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao dài 80 cm; 01 quần vải rằn ri màu xanh; 01mũ cối màu xanh, đã hư hỏng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2020 của Công an huyện Ia H'Drai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2020) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- VKSND huyện I;
- VKSND tỉnh K;
- CCTHA DS huyện I;
- Công an huyện I;
- TAND tỉnh K;
- TAND cấp cao tại Đ;
- Vụ Giám đốc kiểm tra - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Phú Lợi